



- ① LAI CHÂU
- ② LAO CAI
- ③ HA GIANG
- ④ SON LA
- ⑤ YÊN BAI
- ⑥ TUYẾN QUANG
- ⑦ BAC CAN
- ⑧ CAO BANG
- ⑨ LANG SON
- ⑩ THAI NGUYỄN
- ⑪ VINH PHUC
- ⑫ PHU THO
- ⑬ HA TÂY
- ⑭ HANOI (HA NỘI)
- ⑮ HUNG YÊN
- ⑯ BAC NINH
- ⑰ BAC GIANG
- ⑱ HAI DUONG
- ⑲ QUANG NINH
- ⑳ HOA BINH
- ㉑ HA NAM
- ㉒ HAIPHONG
- ㉓ THAI BINH
- ㉔ NAM DINH
- ㉕ NINH BINH
- ㉖ THANH HOA
- ㉗ NGHỆ AN
- ㉘ HA TINH
- ㉙ QUANG BINH
- ㉚ QUANG TRI
- ㉛ THUA THIÊN-HUẾ
- ㉜ DA NANG
- ㉝ QUANG NAM
- ㉞ KON TUM
- ㉟ QUANG NGAI
- ㊱ GIA LAI
- ㊲ BIN DINH
- ㊳ PHU YÊN
- ㊴ DAC LAC
- ㊵ KHANH HOA
- ㊶ LÂM ĐỒNG
- ㊷ NINH THUẬN
- ㊸ BINH THUAN
- ㊹ BINH PHUOC
- ㊺ ĐÔNG NAY
- ㊻ TÂY NINH
- ㊼ BINH DUONG
- ㊽ LONG AN
- ㊾ HỒ CHI MINH
- ㊿ BA RIA-VUNG TAU
- 1 AN GIANG
- 2 ĐỒNG THÁP
- 3 TIỀN GIANG
- 4 BẾN TRE
- 5 KIÊN GIANG
- 6 CẦN THƠ
- 7 VINH LONG
- 8 TRÀ VINH
- 9 SÓC TRĂNG
- 0 BẠC LIÊU
- 1 CA MAU

☒ National Capital (2,500,000 in 2002)

☐ over 4,500,000

☐ over 400,000

☐ over 200,000

☐ over 30,000

☐ other main city

☐ other city

---

☒ Chief town of province